

ISSN 0868-3808 TRUNG TÂM KINH TẾ CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG

Kinh tế

Châu Á - Thái Bình Dương

Thực tiễn kinh tế chia sẻ ở Singapore

Đứt gãy chuỗi cung ứng và thị trường ô tô Việt Nam

Chuyển đổi số nguồn lực ngân hàng

Đại dịch COVID-19 và thất nghiệp của thanh niên

Triển vọng hợp tác giữa Việt Nam và Vương quốc Anh

ASIA - PACIFIC ECONOMIC REVIEW

Số 624 - Tháng 12 năm 2022

Social Network

Email

SEO

Mobile

VDO

DIGITAL MARKETING

Chiến lược marketing số cho doanh nghiệp Việt Nam

www.ktcatbd.com.vn

938500883019

TRỤ SỞ CHÍNH
176 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội

VĂN PHÒNG GIAO DỊCH
Số 18 ngõ 49 Linh Lang, Ba Đình, Hà Nội
Hotline: 0888381299
Email: ktcatbd@gmail.com

TỔNG BIÊN TẬP
Lê Văn Sang

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Lê Kim Sa (Việt Hà)
Nguyễn Hồng Phôi

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC
Trần Văn Thọ
Võ Đại Lực
Đặng Nguyên Anh
Trần Đình Thiên
Lê Bộ Lĩnh
Nguyễn Đức Thành
Trần Đức Hiệp
Bùi Quang Tuấn
Phí Mạnh Tường
Hồ Đức Hiệp
Trần Thị Nam Thắng
Chu Văn Thắng

BAN TRỊ SỰ
Hồng Huệ: 0962002215
Email: lehonghuc0511@gmail.com

BAN THƯ KÝ - BIÊN TẬP
Hoàng Dung: 0938016618
Email: hoangdung.brand@gmail.com
Văn Anh: 0903833489
Email: ktcatbd.nc@gmail.com

Văn phòng Đại diện tại Tp. Hồ Chí Minh
14 Út Tịch, P.4, Q. Tân Bình, Tp. HCM
ĐT: (08)38117227 Fax: (08)38117997
Email: ktcatbd.hcm@gmail.com

Thường trú tại Tp. Hồ Chí Minh
Ngọc Thủy: 0933.69.38.98
Email: nhabaongocthu@gmail.com

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN: 1545/BC-GPXB;
175/GP-BVHTT; 274/GP-BTTTT

In tại Công ty in My link
Giá: 40.000 VND

04. Chiến lược Marketing số cho doanh nghiệp Việt Nam
Trần Văn Hưng, Nguyễn Phi Hoàng, Lương Nhân Thiên
07. Thực tiễn kinh tế chia sẻ ở Singapore
Phạm Mạnh Hùng
10. Huy động tài chính cho các start-up xanh ở Việt Nam trong bối cảnh Covid-19: Nghiên cứu trường hợp của Genesis School
Trần Đình Nuôi
13. Tác động của đại dịch COVID-19 đến vấn đề thất nghiệp của thanh niên
Nguyễn Thị Thơm
16. Đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu tác động tiêu cực tới thị trường ô tô Việt Nam
Vũ Anh Trọng
19. Pháp luật bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động bán hàng trực tiếp ở Ấn Độ
Ngô Vinh Bạch Dương
22. Quản trị quan hệ khách hàng doanh nghiệp viễn thông
Nguyễn Quang Hưng
25. Những yếu tố đánh giá giao diện sản phẩm đồ họa của người dùng
Nguyễn Thị Kim Ngân
28. Nghiên cứu ý định lựa chọn việc làm sau khi tốt nghiệp của sinh viên ngành quản trị kinh doanh tại một số trường đại học trên địa bàn Hà Nội
Đỗ Thị Mỹ Trang
31. Vị thế của Việt Nam khi tham gia vào chuỗi giá trị gạo toàn cầu
Nguyễn Phương Chi
34. Phát triển du lịch liên kết vùng Đà Nẵng – Quảng Nam
Nguyễn Thị Thanh Hà, Lê Thị Thanh
37. Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng nhân lực bệnh viện
Phan Thị Thu Hiền, Thái Thị Kim Oanh
40. Thực trạng học trực tuyến của sinh viên tại Trường Đại học Vinh
*Hoàng Thị Thanh Huyền, Đậu Phi Dũng
Nguyễn Thị Hạnh Nguyên, Hoàng Lê Thị Hương, Nguyễn Thị Kim Ngọc*
43. Thực trạng cho vay ưu đãi đối với hộ nghèo tại Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An
Ngô Hồng Nhung
46. Phát huy nguồn lực kinh tế của tôn giáo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng
Bùi Thị Vân Anh
49. Quản lý cho vay khách hàng cá nhân tại Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt – chi nhánh Nghệ An
Trần Thị Lưu Tâm
52. Nghiên cứu tiêu dùng từ tiếp cận nhân chủng học: phương pháp hành trình
Đặng Thị Thu Hà
55. Triển vọng hợp tác giữa Việt Nam và Vương quốc Anh trong các lĩnh vực chiến lược
Ngô Thu Hằng
58. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại VNPT Hà Nội
Nguyễn Đình Nhật
61. Quản lý tài chính tại Bệnh viện Ung bướu Nghệ An
Nguyễn Thị Hạnh Duyên, Nguyễn Trọng Khanh, Nguyễn Thị Trâm
64. Tác động của chuyển giao công nghệ từ hoạt động nghiên cứu đến phát triển kinh tế trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn ở Việt Nam
Nguyễn Thị Hồng Sầu
67. Ứng dụng mô hình mạng học sâu dự báo lượng khách hàng
Nguyễn Thu Hằng, Phạm Thị Nguyệt
70. Phát triển thương hiệu số Propzy trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0
Nguyễn Hữu Hào
73. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp tại Việt Nam: Một số vấn đề và giải pháp cho thời gian tới
Nguyễn Đình Tiến

Thực trạng học trực tuyến của sinh viên tại Trường Đại học Vinh

Hoàng Thị Thanh Huyền, Đậu Phi Dũng
Nguyễn Thị Hạnh Nguyên, Hoàng Lê Thị Hương, Nguyễn Thị Kim Ngọc
Khoa Tài chính – Ngân hàng, Trường Kinh tế, Trường Đại học Vinh

Ngày 19/02/2020, trường Đại học Vinh đã ban hành công văn số 109/ĐHV-ĐT quyết định triển khai phương án dạy và học trực tuyến đối với tất cả các bậc học, loại hình đào tạo nhằm bảo đảm công tác phòng, chống dịch, thích ứng với tình hình của dịch Covid-19. Thực tế cho thấy, trong quá trình thích nghi và tiếp nhận sự thay đổi đột ngột của hình thức đào tạo, nhiều sinh viên của trường đã gặp không ít khó khăn về ứng dụng công nghệ thông tin, địa điểm học tập, phương pháp học tập... Điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả học trực tuyến của sinh viên tại trường. Vì vậy, việc nghiên cứu thực trạng này để đưa ra một số khuyến nghị với Nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả học trực tuyến của sinh viên tại trường trong thời gian tới là thực sự cần thiết.

1. Phương pháp nghiên cứu

Đối với thông tin, số liệu thứ cấp: Bài viết thu thập thông tin, số liệu thứ cấp liên quan đến học trực tuyến của sinh viên tại Trường Đại học Vinh từ các bài báo, công trình nghiên cứu khoa học trên các tạp chí uy tín, từ Phòng Đào tạo Đại học, từ Phòng Công tác Chính trị học sinh – sinh viên và website của trường Đại học Vinh.

Đối với thông tin, số liệu sơ cấp: Bài viết thu thập thông tin, số liệu sơ cấp liên quan đến học trực tuyến của sinh viên tại trường Đại học Vinh thông qua khảo sát bằng hỏi đối với sinh viên tham gia học trực tuyến tại Trường Đại học Vinh – đối tượng có thể cho ý kiến chuẩn xác nhất. Đối tượng khảo sát đảm bảo tính đại diện của các khóa và các ngành học khác nhau trong trường Đại học Vinh. Nhóm nghiên cứu đã gửi link phiếu khảo sát đến toàn thể sinh viên trường Đại học Vinh qua Google form.

Trên cơ sở các thông tin, số liệu có được, nhóm nghiên cứu sử dụng kết hợp:

- Phương pháp thống kê mô tả để diễn giải các số liệu và chỉ ra những đặc tính cơ bản nhất của nguồn số liệu thu thập được.

- Phương pháp nghiên cứu so sánh: nhóm nghiên cứu sử dụng phương pháp so sánh để làm rõ vấn đề nghiên cứu, từ đó đưa ra đánh giá phù hợp.

2. Cơ sở lý thuyết

Đào tạo trực tuyến của trường đại học là một phương thức của hoạt động giáo dục, mô hình đào tạo trực tuyến (ĐTTT) đã xuất hiện trên thế giới từ những năm 90 thế kỷ XX, với hình thức đầu tiên là đào tạo trên máy tính. Hiện nay, ĐTTT đã và đang trở thành xu hướng phổ biến trong đào tạo ở tất cả các cấp học, trường học.

Tùy vào quan điểm và hình thức ứng dụng khác nhau mà có nhiều cách hiểu khác nhau về ĐTTT. Theo nghĩa chung nhất, ĐTTT là thuật ngữ dùng để mô tả việc học tập và đào tạo dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông hiện đại, như máy tính, mạng máy tính, mạng vệ tinh, mạng internet... Trong đó, người dạy và người học có thể giao tiếp trực tuyến với nhau thông qua trao đổi thư điện tử (email), trò chuyện trực tuyến (chatting), diễn đàn, hội thảo trực tuyến trên một nền tảng công nghệ chung nhất.

Sự đa dạng của các phần mềm ứng dụng cùng các phương tiện, công cụ hỗ trợ đã giúp cho mô hình ĐTTT ở các trường đại học ngày càng phong phú. Việc áp dụng ĐTTT ở các trường đại học mang đến nhiều lợi ích so với phương pháp đào tạo truyền thống. ĐTTT đảm bảo tiết kiệm thời gian và chi phí giảng dạy; cho phép truy cập vào các tài nguyên và tài liệu trên toàn cầu, đáp ứng mọi nhu cầu về kiến thức và sở thích cho sinh viên; cho phép sinh viên chủ động tham dự các lớp học mọi lúc khi cần hoặc cho đến khi tài liệu khóa học được hoàn thành; tạo điều kiện tăng cường tương tác giữa sinh viên và giảng viên thông qua sử dụng thư điện tử, bảng thảo luận; giúp sinh viên phát triển kiến thức sử dụng các công nghệ mới...

Bên cạnh những lợi thế nêu trên, quá trình áp dụng mô hình ĐTTT ở các trường đại học cũng gặp phải những khó khăn nhất định, nhất là việc thiết lập các mối liên hệ trực tiếp giữa sinh viên với nhau và giữa sinh viên với giảng viên. Cùng với đó là khả năng xảy ra gián đoạn do các sự cố thiết bị công nghệ, viễn thông, như mất tín hiệu đường truyền internet, hỏng máy tính, công cụ hỗ trợ, ...

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Khái quát thực trạng đào tạo trực tuyến tại các Trường đại học Việt Nam

Các trường đại học tại Việt Nam bước đầu nghiên cứu và triển khai dạy trực tuyến từ năm 2002 trở lại đây, thông qua bước đầu tiên là tổ chức các hội thảo về phương thức đào tạo trực tuyến. Từ những năm cuối của thập niên 2009 là sự ra đời của các chương trình đào tạo từ xa trực tuyến cấp bằng của một số trường, sau đó ngày càng có thêm nhiều trường triển khai các chương trình đào tạo trực tuyến cấp bằng cử nhân hình thức đào tạo từ xa và các đơn vị giáo dục cung cấp các khóa học trực tuyến ngắn hạn. Việt Nam đứng thứ 4 thế giới về tốc độ phát triển E-learning trong giai đoạn 2013-2018 và được đánh giá nằm trong top 10 thị trường có tốc độ tăng trưởng E-Learning lớn nhất thế giới với tỷ lệ tăng trưởng 44,3% trong năm 2018. Theo báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tính đến ngày 25/3/2020, cả nước có 92/240 cơ sở đào tạo đại học (chiếm 38,3%) đã áp dụng phương thức đào tạo trực tuyến; trong đó 79 cơ sở áp dụng trực tuyến hoàn toàn, 13 cơ sở kết hợp giữa đào tạo trực tuyến và trực tiếp.

Giai đoạn 2020 - 2022, khi đại dịch Covid-19 xảy ra, hình thức đào tạo trực tuyến tại các trường đại học Việt Nam được áp dụng phổ biến, giúp việc học vừa không bị "đứt gãy" vừa đảm bảo mục tiêu phòng chống dịch. Trong giai đoạn này, gần 80% sinh viên Việt Nam học trực tuyến, Việt Nam được xếp thứ 17/200 quốc gia kịp thời ứng dụng công nghệ thông tin ứng phó với đại dịch. Tuy nhiên, so với các nước trên thế giới cũng như các nước trong khu vực, đào tạo trực tuyến ở Việt Nam mới chỉ ở giai đoạn bắt đầu, trong đó có trường Đại học Vinh.

3.2. Thực trạng học trực tuyến của sinh viên tại Trường Đại học Vinh

Trường Đại học Vinh là cơ sở giáo dục đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, dẫn dắt sự phát triển giáo dục và đào tạo của khu vực Bắc Trung Bộ; là trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, góp phần thúc đẩy sự phát triển của quốc gia và quốc tế.

Ngày 19/02/2020, trường Đại học Vinh đã ban hành công văn số 109/ĐHV-ĐT ngày 19/02/2020 về việc triển khai phương án dạy và học trực tuyến đối với tất cả các bậc học, loại hình đào tạo. Trong bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát, Trường Đại học Vinh là một trong những cơ sở giáo dục ở Việt Nam triển khai hình thức đào tạo trực tuyến nhằm góp phần thực hiện kế hoạch đào tạo đúng tiến độ và đảm bảo các biện pháp an toàn phòng chống dịch bệnh.

Từ tháng 03 năm 2020 đến nay, với diễn biến phức tạp của dịch bệnh cũng như thực hiện chỉ đạo chung về việc phòng, chống dịch Covid-19, Trường Đại học Vinh đã tổ chức 3 đợt học trực tuyến cho sinh viên.

Bảng 1. Các đợt học trực tuyến tại Trường Đại học Vinh, 2020 - 2022

Đợt	Thời gian	Công văn
1	19/02/2020	109/ĐHV-ĐT
2	31/01/2021	134/ĐHV-ĐT
3	7/05/2021	525/ĐHV-HCTH

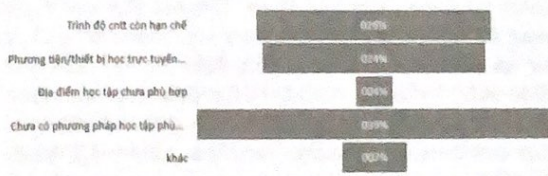
Nguồn: Phòng Công tác Chính trị học sinh - sinh viên

Việc học trực tuyến của sinh viên trường Đại học Vinh trong năm học 2020 - 2021 được thực hiện bằng phần mềm Zoom. Năm học 2021-2022 nhà trường cấp tài khoản Microsoft Teams cho sinh viên toàn trường để học trực tuyến trên Microsoft Teams. Để thuận tiện cho việc tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến trên Teams, nhà trường đã nhanh chóng cung cấp tài khoản cá nhân cho sinh viên và giảng viên thông qua địa chỉ email có tên miền vinhuni.edu.vn. Giảng viên căn cứ vào kế hoạch giảng dạy tạo lịch dạy trên Microsoft Teams theo từng lớp học phần trên tài khoản cá nhân, cập nhật danh sách sinh viên vào lớp học phần Microsoft Teams để quản lý và thông báo địa chỉ truy cập lớp học trực tuyến cho sinh viên. Nhờ vậy, giảng viên và sinh viên có thể triển khai hoạt động học tập trực tuyến theo thời khóa biểu được bố trí trong lịch trình học tập trên trang thông tin điện tử đào tạo đại học.

Song song với các phần mềm trên, hệ thống E-learning cũng được nhà trường sử dụng phục vụ học trực tuyến giai đoạn 2020 - 2022. Sinh viên có thể đăng nhập hệ thống này bằng mã số sinh viên để nhận các thông báo của giảng viên; cập nhật tài liệu tham khảo, bài giảng điện tử, bài tập, câu hỏi thảo luận; nộp bài tập, nộp bài kiểm tra... Có thể thấy, hệ thống E-learning tạo thuận lợi cho học trực tuyến của sinh viên rất nhiều.

Qua 3 đợt triển khai học trực tuyến tại trường Đại học Vinh trong bối cảnh dịch Covid-19, hầu hết sinh viên đã dần thích nghi với hình thức đào tạo này. Tuy nhiên, quá trình khảo sát cho thấy nhiều sinh viên còn gặp phải một số khó khăn và rào cản nhất định khi tham gia học trực tuyến. Điều này xuất phát từ cả yếu tố chủ quan và yếu tố khách quan.

Hình 1. Khó khăn/rào cản đối với sinh viên khi học trực tuyến tại trường Đại học Vinh



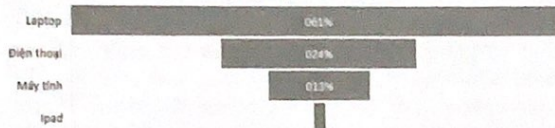
Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu

Rõ ràng, để tham gia học trực tuyến hiệu quả, sinh viên cần có một mức độ thành thạo công nghệ nhất định và phương pháp học tập phù hợp khi tương tác trên không gian mạng. Kết quả khảo sát ở biểu đồ 1 cho thấy: 38,8% sinh viên cho rằng bản thân chưa có phương pháp học phù hợp và 25,6%

sinh viên trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế.

Là chủ thể của quá trình học tập, việc chuyển đổi từ hình thức học tập truyền thống sang học tập trực tuyến đặt ra cho sinh viên những yêu cầu nhất định về các phương tiện/thiết bị học tập trực tuyến. Tuy nhiên, kết quả khảo sát ở biểu đồ 1 cho thấy: phương tiện/ thiết bị học tập trực tuyến chưa đa dạng cũng là khó khăn chủ yếu của sinh viên trường Đại học Vinh khi tham gia học trực tuyến (với tỷ lệ trả lời là 24,4%).

Hình 2. Phương tiện/thiết bị chủ yếu được sử dụng để học trực tuyến tại Trường Đại học Vinh, 2020-2022



Nguồn: Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu

Theo kết quả khảo sát, Laptop là thiết bị học tập trực tuyến được sử dụng rộng rãi và phổ biến hơn cả (chiếm 61,2%). Bởi vì, laptop là thiết bị không những giúp sinh viên học mọi lúc mọi nơi mà còn có thể đáp ứng thời gian dài và dung lượng truyền tải lớn của việc học trực tuyến. Bên cạnh đó, điện thoại cũng là thiết bị chủ yếu được sinh viên trường Đại học Vinh sử dụng để học trực tuyến (chiếm 24,4%) vì tính tiện lợi của nó. Kết quả nghiên cứu của một số công trình nghiên cứu khác cũng cho thấy việc lựa chọn điện thoại di động làm thiết bị hỗ trợ học tập trực tuyến là rất thuận tiện cho sinh viên. Cụ thể: Theo Elizabeth & Casey (2013), “điện thoại thông minh làm cho việc học tập thuận tiện hơn, cho phép sinh viên học bất cứ lúc nào và bất cứ nơi nào”. Điện thoại thông minh là một thiết bị có tính năng của cả máy tính và điện thoại di động. Nó có hệ điều hành và có thể cài đặt các ứng dụng, hoạt động như các máy tính, có khả năng truy cập internet và giải trí ở bất kỳ nơi nào.

Địa điểm học tập phù hợp là một trong những yếu tố ảnh hưởng lớn đến hiệu quả học trực tuyến của sinh viên. Thực tế, bên cạnh việc cho phép sinh viên được quyền lựa chọn địa điểm học tập trực tuyến phù hợp với bản thân, Trường Đại học Vinh cũng đã tạo điều kiện cho sinh viên được ở lại ký túc xá để học tập trực tuyến. Mặc dù vậy, kết quả khảo sát ở biểu đồ 1 cho thấy địa điểm học tập chưa phù hợp cũng là một khó khăn của sinh viên khi học trực tuyến tại trường Đại học Vinh (chiếm 4,1% câu trả lời).

Đa phần sinh viên trải qua hoạt động học tập trực tuyến tại nhà (chiếm 79,2%). Tuy nhiên, đây không phải là địa điểm học tập lý tưởng bởi quá trình học tập có thể bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như tiếng ồn xung quanh, kết nối mạng của gia đình (đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa) không ổn định... Do đó, 12% sinh viên phản ánh vẫn phải ở lại phòng trọ để học

trực tuyến hiệu quả.

Như vậy, kết quả khảo sát đã phản ánh một phần thực trạng học trực tuyến tại trường Đại học Vinh giai đoạn 2020 - 2022. Thực trạng đó xuất phát từ các yếu tố chủ quan và khách quan như diễn biến phức tạp của dịch Covid - 19, hoàn cảnh gia đình, vị trí địa lý, kỹ năng tự học... Đây chính là căn cứ thực tiễn quan trọng để bài viết đưa ra một số khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả học trực tuyến của sinh viên tại trường Đại học Vinh trong thời gian tới.

4. Kết luận

Trên cơ sở thực trạng đã phân tích, bài viết đưa ra một số khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả học trực tuyến của sinh viên tại trường Đại học Vinh trong thời gian tới như sau:

Thứ nhất, Nhà trường cần tăng cường các chính sách và hoạt động tư vấn, hỗ trợ kịp thời cho những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn hoặc sống ở khu vực vùng sâu vùng xa nhằm đảm bảo điều kiện học trực tuyến cho họ.

Thứ hai, Nhà trường cần thường xuyên tổ chức các diễn đàn trao đổi về phương pháp học tập trực tuyến chủ động cho sinh viên.

Thứ ba, Nhà trường cần quan tâm trang bị cho sinh viên kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, kỹ năng khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm, ứng dụng, hệ thống phục vụ hoạt động học trực tuyến thông qua các khóa học ngắn hạn miễn phí về công nghệ thông tin trong trường. Đồng thời, Nhà trường cần nâng cao khả năng khai thác và sử dụng các phần mềm, ứng dụng dạy học trực tuyến cho giảng viên để họ có thể hỗ trợ sinh viên khi cần thiết./

Tài liệu tham khảo

Bùi Quang Dũng, Nguyễn Thị Hoài Phương, Trương Thị Xuân Nhi (2021), “Một số khó khăn của sinh viên khi học trực tuyến trong bối cảnh đại dịch Covid - 19”, <https://csdlkhoahoc.hueuni.edu.vn/data/2021>.

Phan Thị Ngọc Thanh & cộng sự (2020), Cảm nhận của sinh viên chính quy khi trải nghiệm học trực tuyến hoàn toàn trong thời gian phòng chống dịch Covid - 19, Tạp chí Khoa học Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh.

<https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/dao-tao-truc-tuyen-trong-cac-truong-dai-hoc-o-viet-nam-hien-nay-thuc-trang-va-giai-phap-nang-cao-chat-luong-75924.htm>

<http://vanhoanghethuat.vn/nang-cao-hieu-qua-dao-tao-truc-tuyen-o-bac-dai-hoc-trong-boi-can-hien-nay.htm>